

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ tại các huyện: Nam Trà My, Bắc Trà My và thành phố Tam Kỳ theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 09/12/2013;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Điều chỉnh chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ tại các huyện: Nam Trà My, Bắc Trà My và thành phố Tam Kỳ;*

*Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 615/TTr-TNMT ngày 04/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ tại các huyện: Nam Trà My, Bắc Trà My và thành phố Tam Kỳ; với nội dung sau:

1. Tăng chỉ tiêu chuyển mục đích đất rừng phòng hộ sang mục đích khác của huyện Nam Trà My là 3,66 ha (từ 20 ha lên 23,66 ha), sử dụng cho hạng mục Đập tràn, lòng hồ, đập dâng vai phải, cửa nhận nước, nhà máy thủy điện, đường vận hành, khu phụ trợ thuộc Dự án Thủy điện Nước Brou tại xã Trà Tập và xã Trà Cang.

2. Tăng chỉ tiêu chuyển mục đích đất rừng phòng hộ sang mục đích khác của huyện Bắc Trà My là 0,22 ha (từ 0,0 ha lên 0,22 ha), sử dụng cho Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110kV dùng chung đầu nối cụm thủy điện Nam Trà My vào hệ thống điện Quốc gia.

3. Giảm chỉ tiêu chuyển mục đích đất rừng phòng hộ sang mục đích khác của thành phố Tam Kỳ là 3,88 ha (từ 88,62 ha xuống 84,74 ha), trong đó:

a) Chuyển cho huyện Nam Trà My 3,66 ha.

b) Chuyển cho huyện Bắc Trà My 0,22ha.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

## 1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn UBND các huyện: Nam Trà My, huyện Bắc Trà My và thành phố Tam Kỳ sử dụng diện tích đất rừng phòng hộ sang mục đích phi nông nghiệp tại Điều 1, Quyết định này đảm bảo quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp để thực hiện các dự án đảm bảo theo đúng quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về lâm nghiệp.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh về kết quả thực hiện chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp tại Điều 1, Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm hướng dẫn các chủ đầu tư dự án có chuyển mục đích đất rừng phòng hộ tại Điều 1, Quyết định này lập thủ tục để trình cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng và đất rừng sang mục khác theo quy định Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm Nghiệp.

3. UBND các huyện: Nam Trà My và huyện Bắc Trà My và thành phố Tam Kỳ có trách nhiệm:

- Căn cứ chỉ tiêu điều chỉnh đất rừng phòng hộ để sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp tại Điều 1, Quyết định này lập danh mục thu hồi đất (nếu có) trình HĐND tỉnh thông qua và đăng ký kê hoạch sử dụng đất hằng năm trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện các dự án đảm bảo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp để UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Tam Kỳ, Chủ tịch UBND huyện Nam Trà My, Chủ tịch UBND huyện Bắc Trà My; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, TC, XD, GTVT, NN&PTNT, CT;
- BQL các KKT&KCN tỉnh;
- TTHĐND các huyện: NTM, BTM;
- TTHĐND thành phố Tam Kỳ;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

D:\Dropbox\Năm 2021\Quyết định\Đất đai\08 10  
DC chỉ tiêu đất RPH NTM BTM TK.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tân**